

Bản án số: 945/2024/HS-PT

Ngày: 27 - 9 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Thẩm phán: Bà Lê Thuý Cầu

Bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ước Minh Thanh Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Tấn Cường - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 434/2024/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Phú B.

Do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Phú B**, sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố P, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Lái xe; cha là Nguyễn D, sinh năm 1932 (Đã chết) và mẹ là Tạ Thị H, sinh năm 1943; có vợ tên Nguyễn Thị M, sinh năm 1979 (đã ly hôn) và đăng ký kết hôn ngày 05/5/2023 với bà Hoàng Ngọc Thư T, sinh năm 1984; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt truy nã và tạm giam từ ngày 26/10/2023 đến nay, (có mặt).

- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo: Luật sư Tô Bá T1, Luật sư của Công ty L thuộc Đoàn luật sư Thành phố H, (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Anh **Cao Xuân D1**, sinh năm 1983. Địa chỉ: B, đường A, Tổ A, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, (có đơn yêu cầu vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 13/9/2022, bị cáo Nguyễn Phú B và bị hại Cao Xuân D1, dự đám tang tại phường X, thành phố L. Tại đây, bị cáo và bị hại xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, bị cáo dùng tay đánh vào người bị hại thì được mọi người can ngăn nên bị cáo đi về nhà, còn bị hại tiếp tục ngồi nhậu. Khoảng 04 giờ ngày 14/9/2022, bức tức vì bị đánh nên bị hại đi về nhà lấy 01 cây sắt vuông dài 121,5cm, cạnh 03cm rồi đi đến nhà bị cáo tại tổ A, khu phố P, phường X, thành phố L để giải quyết mâu thuẫn. Trên đường đi, bị hại nhặt được 01 con dao dài 42cm, cán gỗ dài 15,3cm và dắt vào lưng quần bên phải. Đến nơi, bị hại dùng cây sắt đập mạnh vào cửa cổng sắt nhà bị cáo gây tiếng động lớn làm bị cáo đang ngủ trong nhà tỉnh giấc. Tại đây cả hai tiếp tục cãi nhau, bị cáo nói bị hại đi về ngủ, sáng mai gặp nhau nói chuyện thì bị bị hại cầm cây sắt chọc cây sắt qua khe cổng trúng vào cẳng tay trái gây thương tích. Sau đó, bị hại mở cổng đi vào sân nhà bị cáo, cầm cây sắt đánh trúng vào trán bị cáo thì bị cáo xông đến ôm bị hại, giật được cây sắt trên tay bị hại rồi đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu, vào làm bị hại té ngã, con dao dắt ở lưng quần rơi ra. Thấy vậy, bị cáo vứt cây sắt, chạy đến nhặt dao chém liên tiếp nhiều nhát vào đầu, người, tay, chân của bị hại gây thương tích. Thấy bị hại không cử động, bị cáo gọi điện cho vợ cùng với người dân xung quanh đưa bị cáo và bị hại đến Bệnh viện Đ cấp cứu. Hậu quả, Cao Xuân D1 bị thương tích 71%, còn Nguyễn Phú B bị thương tích 36%.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 19.950.000 đồng. Đến nay, bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự và đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, Án lệ số 47 được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú B phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú B 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 16/4/2014, bị cáo Nguyễn Phú B kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt; Ngày 04/8/2024, bị hại Cao Xuân D1 nhận được bản án và ngày 09/8/2024, bị hại có đơn kháng cáo yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 480.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu xem xét bị cáo phạm tội

không có tính chất côn đồ vì bị hại D1 đánh bị cáo trước với tỷ lệ thương tật 31% và bị xử phạt 06 năm tù. Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo yêu cầu giảm án cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và không đồng ý bồi thường số tiền 480.000.000 đồng như kháng cáo của bị hại, vì trong quá trình điều tra bị cáo và bị hại đã thoả thuận xong việc bồi thường nên bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo chỉ đồng ý đối trừ khoản tiền bị hại D1 phải bồi thường cho bị cáo là 59.500.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định kháng nghị. Sau khi phân tích nội dung vụ án, nội dung kháng cáo: Đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng bị cáo chỉ phạm tội ở khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và chỉ phạt bị cáo từ 5 đến 6 năm tù về tội Giết người, vì ở vụ án này bị hại có lỗi trước, thực hiện hành vi trái pháp luật bị xử lý hình sự đến 6 năm tù nên bị cáo không phạm tội có tính chất côn đồ như bản án sơ thẩm đã xử phạt. Về kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng bồi thường cần tách ra giải quyết ở vụ án dân sự khi bị hại có yêu cầu, vì trong quá trình điều tra bị cáo có lời khai đã thoả thuận xong không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Phú B và bị hại Cao Xuân D1 có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau tại đám tang vào tối ngày 13/9/2022, cụ thể bị cáo đã dùng tay đánh vào người bị hại và được mọi người can ngăn nên bị cáo đi về nhà bố mẹ. Đến khoảng 04 giờ ngày 14/9/2022, khi bị cáo đang ngủ thì bị hại cầm theo 01 cây sắt vuông dài 121,5cm đi đến nhà bố mẹ ruột của bị cáo tại Tổ A, khu phố P, phường X, thành phố L và dùng cây sắt đập vào cổng gọi bị cáo ra nói chuyện. Khi bị cáo ra khuyên can bị hại đi về thì bị hại sử dụng cây sắt chọc trúng vào tay gây thương tích và kéo cánh cổng ra (loại cửa cổng lùa có bánh xe) rồi dùng cây sắt đánh trúng vào trán của bị cáo gây thương tích đến 31% nên bị cáo xông đến ôm và giật được cây sắt đánh nhiều nhát vào đầu, vào người bị hại, bị hại té ngã làm con dao (cán gỗ dài 15,3cm, lưỡi sắt dài 26,7cm) dắt ở lưng quần bị hại rơi ra. Thấy vậy, bị cáo đã nhặt con dao chém liên tiếp nhiều nhát vào đầu, người, tay và chân của bị hại. Hậu quả bị hại bị nứt lõm sọ đỉnh trái, tụ máu liềm não (tụ máu dưới màng cứng), gãy xương quay phải can tốt, gãy xương bàn 2 tay phải can tốt, tổn thương thân kinh gian cốt sau bên trái với tỷ lệ thương tích 71% (Bảy mươi một phần trăm) nên bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo tội Giết người theo Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại không kháng cáo về tội danh nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Xét kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, bị cáo và Luật sư bào chữa cho rằng bị cáo không phạm tội có tính chất côn đồ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng 20 giờ ngày 13/9/2023, bị cáo có dùng tay đánh bị hại trong đám tang nhưng sự việc đã được can ngăn bị cáo đã về nhà ngủ nhưng đến khoảng 04 giờ ngày 14/9/2023, bị hại chuẩn bị hung khí là đoạn cây sắt vuông dài

121,5cm và cây dao cán gỗ dài 15,3cm, lưỡi sắt dài 26,7cm đến nhà bị cáo, chính bị hại đã dùng đoạn sắt đâm trúng vào tay bị cáo, bị cáo đã khuyên bị hại đi về và bỏ vào trong nhà nhưng bị hại tiếp tục kéo cửa rào và xông vào đánh vào đầu bị cáo gây thương tích 31% nên bị cáo mới có hành vi giật đoạn cây sắt đánh trả và sau đó dùng cây dao bị hại mang theo để chém bị hại. Như vậy, chính hành vi trái pháp luật của bị hại gây thương tích trước cho bị cáo là nguyên nhân để bị cáo có hành động đánh trả nên hành vi phạm tội Giết người của bị cáo không phạm vào tình tiết định khung tăng nặng phạm tội có tính chất côn đồ nào như cấp sơ thẩm áp dụng nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là bị cáo chỉ phạm tội ở khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo là giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng bồi thường thiệt hại lên 480.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại biên bản lấy lời khai và tại đơn bãi nại ngày 08/11/2023 (bút lục 160-161- 167), bị hại Cao Xuân D1 xác định: “Qua sự việc nêu trên, B đã bồi thường cho tôi 19.950.000 đồng, tôi không yêu cầu gì thêm. Tôi đã có đơn bãi nại đề nghị Cơ quan điều tra xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B”. Như vậy, tại Cơ quan điều tra bị cáo không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền bị hại đã nhận. Bản án sơ thẩm nhận định: “Bị cáo đã bồi thường xong và bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét” nên phần Quyết định của bản án không có giải quyết về bồi thường thiệt hại. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đồng ý đối trừ số tiền 59.500.000 đồng mà bị hại có trách nhiệm bồi thường cho bị cáo tại bản án số 23/2024/HSST ngày 30/01/2024. Tuy nhiên, việc đối trừ nghĩa vụ và số tiền 480.000.000 đồng chưa được cấp sơ thẩm xem xét nên Hội đồng xét xử không thể ghi nhận việc đối trừ nghĩa vụ theo lời trình bày của bị cáo hay buộc bồi thường thiệt hại theo đơn kháng cáo của bị hại vì không đảm bảo hai cấp xét xử, tước đi quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại nên cần tách phần trách nhiệm dân sự ra thành vụ án tranh chấp dân sự khác khi bị hại có yêu cầu.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo và bị hại kháng cáo được chấp nhận nên không phải nộp án phí

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và bị hại. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Đồng Nai.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú B, phạm tội Giết người.
2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Án lệ số 47 được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú B, 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2023.

3. Tách phần bồi thường thiệt hại của bị hại Cao Xuân Dương thành vụ án dân sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo và bị hại không chịu án phí phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I - Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam TP. Hồ Chí Minh;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu: HS, VP, 20bBDQK.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tám

